**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO***(Ban hành kèm theo Quyết định số …………….. /QĐ-UBND ngày ..... tháng ….. năm 2019*

*của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh)*

**A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

**I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên thủ tục hành chính** | **Thời hạn giải quyết** | **Địa điểm thực hiện** | **Phí, lệ phí** | **Căn cứ pháp lý** | **Ghi chú** |
| **Lĩnh vực giáo dục** | | | | | |  |
| 01 | Thành lập trường trung học phổ thông chuyên công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông chuyên tư thục | 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ | Sở Giáo dục và Đào tạo | Không | - Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.  - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.  - Quyết định số 4632/QĐ-BGDĐT ngày 26 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính được hủy bỏ, bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo. | - Cơ quan tiếp nhận, thực hiện thủ tục: Sở Giáo dục và Đào tạo  -Cơ quan/người có thẩm quyền: Ủy ban nhân dân thành phố |
| 02 | Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động giáo dục | 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ | Sở Giáo dục và Đào tạo | Không | - Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.  - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.  - Quyết định số 4632/QĐ-BGDĐT ngày 26 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính được hủy bỏ, bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo. | - Cơ quan tiếp nhận, thực hiện thủ tục: Sở Giáo dục và Đào tạo  - Cơ quan/người có thẩm quyền: Ủy ban nhân dân thành phố |
| 03 | Sáp nhập, chia tách trường trung học phổ thông chuyên | 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ | Sở Giáo dục và Đào tạo | Không | - Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.  - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.  - Quyết định số 4632/QĐ-BGDĐT ngày 26 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính được hủy bỏ, bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo. | - Cơ quan tiếp nhận, thực hiện thủ tục: Sở Giáo dục và Đào tạo  - Cơ quan/người có thẩm quyền: Ủy ban nhân dân thành phố |
| 04 | Đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp | 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ | Sở Giáo dục và Đào tạo | Không | - Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.  - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.  - Quyết định số 4632/QĐ-BGDĐT ngày 26 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính được hủy bỏ, bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo. | - Cơ quan tiếp nhận, thực hiện thủ tục: Sở Giáo dục và Đào tạo  - Cơ quan/người có thẩm quyền: Ủy ban nhân dân thành phố |
| 05 | Thành lập phân hiệu trường trung cấp sư phạm hoặc cho phép thành lập phân hiệu trường trung cấp sư phạm tư thục | 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ | Sở Giáo dục và Đào tạo | Không | - Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.  - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.  - Quyết định số 4632/QĐ-BGDĐT ngày 26 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính được hủy bỏ, bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo. | - Cơ quan tiếp nhận, thực hiện thủ tục: Sở Giáo dục và Đào tạo  - Cơ quan/người có thẩm quyền: Ủy ban nhân dân thành phố |

**II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN – HUYỆN**

| **TT** | **Tên thủ tục hành chính** | **Thời hạn giải quyết** | **Địa điểm thực hiện** | **Phí, lệ phí** | **Căn cứ pháp lý** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực giáo dục** | | | | | |  |
| 01 | Thành lập trường trung học cơ sở công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học cơ sơ tư thục | 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ | Ủy ban nhân dân cấp huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo nằm trong trụ sở UBND) hoặc Phòng Giáo dục và Đào tạo quận - huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo có trụ sở riêng) | Không | - Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.  - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.  - Quyết định số 4632/QĐ-BGDĐT ngày 26 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính được hủy bỏ, bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo | **Điều chỉnh bước 1 trình tự thực hiện:**  Ủy ban nhân dân cấp xã (đối với trường trung học cơ sở công lập) hoặc tổ chức, cá nhân (đối với các trường trung học cơ sơ tư thục) gửi trực tiếp hoặc qua bưu điện 01 bộ hồ sơ theo quy định đến Ủy ban nhân dân cấp huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo nằm trong trụ sở UBND) hoặc Phòng Giáo dục và Đào tạo quận - huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo có trụ sở riêng). |
| 02 | Cho phép trường trung học cơ sở hoạt động giáo dục | 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ | Ủy ban nhân dân cấp huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo nằm trong trụ sở UBND) hoặc Phòng Giáo dục và Đào tạo quận - huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo có trụ sở riêng) | Không | - Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.  - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.  - Quyết định số 4632/QĐ-BGDĐT ngày 26 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính được hủy bỏ, bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo | **Điều chỉnh bước 1 Trình tự thực hiện:**  Trường trung học cơ sở công lập, đại diện của tổ chức hoặc cá nhân đối với các trường trung học cơ sơ tư thục gửi trực tiếp hoặc qua bưu điện 01 bộ hồ sơ theo quy định đến Ủy ban nhân dân cấp huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo nằm trong trụ sở UBND) hoặc Phòng Giáo dục và Đào tạo quận - huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo có trụ sở riêng) |
| 03 | Cho phép trường trung học cơ sở hoạt động giáo dục trở lại | 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ | Ủy ban nhân dân cấp huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo nằm trong trụ sở UBND) hoặc Phòng Giáo dục và Đào tạo quận - huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo có trụ sở riêng) | Không | - Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.  - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.  - Quyết định số 4632/QĐ-BGDĐT ngày 26 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính được hủy bỏ, bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo | **Điều chỉnh bước 1 Trình tự thực hiện:**  Trường trung học cơ sở công lập, đại diện của tổ chức hoặc cá nhân đối với các trường trung học cơ sơ tư thục gửi trực tiếp hoặc qua bưu điện 01 bộ hồ sơ theo quy định đến Ủy ban nhân dân cấp huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo nằm trong trụ sở UBND) hoặc Phòng Giáo dục và Đào tạo quận - huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo có trụ sở riêng) |
| 04 | Sáp nhập, chia, tách trường trung học cơ sở | 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ | Ủy ban nhân dân cấp huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo nằm trong trụ sở UBND) hoặc Phòng Giáo dục và Đào tạo quận - huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo có trụ sở riêng) | Không | - Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.  - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.  - Quyết định số 4632/QĐ-BGDĐT ngày 26 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính được hủy bỏ, bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo | **Điều chỉnh bước 1 Trình tự thực hiện:**  Ủy ban nhân dân cấp xã đối với trường trung học cơ sở công lập hoặc tổ chức, cá nhân đối với các trường trung học cơ sơ tư thục gửi trực tiếp hoặc qua bưu điện 01 bộ hồ sơ theo quy định đến Ủy ban nhân dân cấp huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo nằm trong trụ sở UBND) hoặc Phòng Giáo dục và Đào tạo quận - huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo có trụ sở riêng) |
| 05 | Giải thể trường trung học cơ sở (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường) | 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ | Ủy ban nhân dân cấp huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo nằm trong trụ sở UBND) hoặc Phòng Giáo dục và Đào tạo quận - huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo có trụ sở riêng) | Không | - Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.  - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.  - Quyết định số 4632/QĐ-BGDĐT ngày 26 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính được hủy bỏ, bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo | **Điều chỉnh bước 1 Trình tự thực hiện:**  Phòng Giáo dục và Đào tạo (đối với trường trung học cơ sở công lập); tổ chức, cá nhân (đối với các trường trung học cơ sơ tư thục) gửi trực tiếp hoặc qua bưu điện 01 bộ hồ sơ theo quy định đến Ủy ban nhân dân cấp huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo nằm trong trụ sở UBND) hoặc Phòng Giáo dục và Đào tạo quận - huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo có trụ sở riêng) |
| 06 | Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục | 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ | Ủy ban nhân dân cấp huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo nằm trong trụ sở UBND) hoặc Phòng Giáo dục và Đào tạo quận - huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo có trụ sở riêng) | Không | - Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.  - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.  - Quyết định số 4632/QĐ-BGDĐT ngày 26 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính được hủy bỏ, bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo | **Điều chỉnh bước 1 Trình tự thực hiện:**  Trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ gửi trực tiếp hoặc qua bưu điện 01 bộ hồ sơ theo quy định đến Ủy ban nhân dân cấp huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo nằm trong trụ sở UBND) hoặc Phòng Giáo dục và Đào tạo quận - huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo có trụ sở riêng) |
| 07 | Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục trở lại | 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ | Ủy ban nhân dân cấp huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo nằm trong trụ sở UBND) hoặc Phòng Giáo dục và Đào tạo quận - huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo có trụ sở riêng) | Không | - Nghị định số 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.  - Nghị định số 135/2018/NĐ-CP ngày 04/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.  - Quyết định số 4632/QĐ-BGDĐT ngày 26 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính được hủy bỏ, bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo | **Điều chỉnh bước 1 Trình tự thực hiện:**  Sau thời hạn đình chỉ, nếu trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ khắc phục được những nguyên nhân dẫn đến việc đình chỉ trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ gửi trực tiếp hoặc qua bưu điện 01 bộ hồ sơ theo quy định đến Ủy ban nhân dân cấp huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo nằm trong trụ sở UBND) hoặc Phòng Giáo dục và Đào tạo quận - huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo có trụ sở riêng) |
| 08 | Công nhận trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia | 3 tháng và 20 ngày làm việc, trong đó:  - Phòng Giáo dục và Đào tạo: 01 tuần  - Sở Giáo dục và đào tạo: 11 tuần  - Ủy ban nhân dân thành phố: 20 ngày làm việc | Ủy ban nhân dân cấp huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo nằm trong trụ sở UBND) hoặc Phòng Giáo dục và Đào tạo quận - huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo có trụ sở riêng) | Không | - Thông tư số 19/2018/TTBGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non.  - Quyết định số 3778/QĐ-BGDĐT ngày 21 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo. | **1. Điều chỉnh bước 1 trình tự thực hiện:**  Trường mầm non gửi hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo nằm trong trụ sở UBND) hoặc Phòng Giáo dục và Đào tạo quận - huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo có trụ sở riêng)  **2. Cơ quan thực hiện thủ tục:**  - Cơ quan tiếp nhận hồ sơ: Ủy ban nhân dân cấp huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo nằm trong trụ sở UBND) hoặc Phòng Giáo dục và Đào tạo quận - huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo có trụ sở riêng)  - Cơ quan thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo  - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân thành phố |
| 09 | Công nhận trường tiểu học đạt chuẩn Quốc gia | 3 tháng và 20 ngày làm việc, trong đó:  - Phòng Giáo dục và Đào tạo: 01 tuần  - Sở Giáo dục và đào tạo: 11 tuần  - Ủy ban nhân dân thành phố: 20 ngày làm việc | Ủy ban nhân dân cấp huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo nằm trong trụ sở UBND) hoặc Phòng Giáo dục và Đào tạo quận - huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo có trụ sở riêng) | Không | - Thông tư số 17/2018/TTBGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học.  - Quyết định số 3780/QĐ-BGDĐT ngày 21 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo. | **1. Điều chỉnh bước 1 trình tự thực hiện:**  Trường tiểu học gửi hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo nằm trong trụ sở UBND) hoặc Phòng Giáo dục và Đào tạo quận - huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo có trụ sở riêng)  **2. Cơ quan thực hiện thủ tục:**  - Cơ quan tiếp nhận hồ sơ: Ủy ban nhân dân cấp huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo nằm trong trụ sở UBND) hoặc Phòng Giáo dục và Đào tạo quận - huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo có trụ sở riêng)  - Cơ quan thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo  - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân thành phố |
| 10 | Công nhận trường trung học đạt chuẩn Quốc gia | 3 tháng và 20 ngày làm việc, trong đó:  - Phòng Giáo dục và Đào tạo: 01 tuần  - Sở Giáo dục và đào tạo: 11 tuần  - Ủy ban nhân dân thành phố: 20 ngày làm việc | Ủy ban nhân dân cấp huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo nằm trong trụ sở UBND) hoặc Phòng Giáo dục và Đào tạo quận - huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo có trụ sở riêng) | Không | - Thông tư số 18/2018/TTBGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.  - Quyết định số 3779/QĐ-BGDĐT ngày 21 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo. | **Cơ quan thực hiện thủ tục**  - Cơ quan tiếp nhận hồ sơ: Ủy ban nhân dân cấp huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo nằm trong trụ sở UBND) hoặc Phòng Giáo dục và Đào tạo quận - huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo có trụ sở riêng)  - Cơ quan thực hiện: Sở Giáo dục và Đào tạo  - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân thành phố |
| 11 | Cấp Chứng nhận trường mầm non đạt kiểm định chất lượng giáo dục | 3 tháng và 20 ngày làm việc, trong đó:  - Phòng Giáo dục và Đào tạo: 01 tuần  - Sở Giáo dục và đào tạo: 11 tuần và 20 ngày làm việc | Ủy ban nhân dân cấp huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo nằm trong trụ sở UBND) hoặc Phòng Giáo dục và Đào tạo quận - huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo có trụ sở riêng) | Không | - Thông tư số 19/2018/TTBGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non.  - Quyết định số 3778/QĐ-BGDĐT ngày 21 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo. | **1. Điều chỉnh bước 1 trình tự thực hiện:**  Trường mầm non gửi hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo nằm trong trụ sở UBND) hoặc Phòng Giáo dục và Đào tạo quận - huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo có trụ sở riêng).  **2. Cơ quan thực hiện thủ tục:**  - Cơ quan tiếp nhận hồ sơ: Ủy ban nhân dân cấp huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo nằm trong trụ sở UBND) hoặc Phòng Giáo dục và Đào tạo quận - huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo có trụ sở riêng)  - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Giáo dục và Đào tạo |
| 12 | Cấp Chứng nhận trường tiểu học đạt kiểm định chất lượng giáo dục | 3 tháng và 20 ngày làm việc, trong đó:  - Phòng Giáo dục và Đào tạo: 01 tuần  - Sở Giáo dục và đào tạo: 11 tuần và 20 ngày làm việc | Ủy ban nhân dân cấp huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo nằm trong trụ sở UBND) hoặc Phòng Giáo dục và Đào tạo quận - huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo có trụ sở riêng) | Không | - Thông tư số 18/2018/TTBGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học.  - Quyết định số 3780/QĐ-BGDĐT ngày 21 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo. | **1. Điều chỉnh bước 1 trình tự thực hiện:**  Trường tiểu học gửi hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo nằm trong trụ sở UBND) hoặc Phòng Giáo dục và Đào tạo quận - huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo có trụ sở riêng)  **2. Cơ quan thực hiện thủ tục:**  - Cơ quan tiếp nhận hồ sơ: Ủy ban nhân dân cấp huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo nằm trong trụ sở UBND) hoặc Phòng Giáo dục và Đào tạo quận - huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo có trụ sở riêng)  - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Giáo dục và Đào tạo |
| 13 | Cấp Chứng nhận trường trung học đạt kiểm định chất lượng giáo dục | 3 tháng và 20 ngày làm việc, trong đó:  - Phòng Giáo dục và Đào tạo: 01 tuần  - Sở Giáo dục và đào tạo: 11 tuần và 20 ngày làm việc | Ủy ban nhân dân cấp huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo nằm trong trụ sở UBND) hoặc Phòng Giáo dục và Đào tạo quận - huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo có trụ sở riêng) | Không | - Thông tư số 18/2018/TTBGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.  - Quyết định số 3779/QĐ-BGDĐT ngày 21 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo. | - Cơ quan tiếp nhận hồ sơ: Ủy ban nhân dân cấp huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo nằm trong trụ sở UBND) hoặc Phòng Giáo dục và Đào tạo quận - huyện (nếu Phòng giáo dục và đào tạo có trụ sở riêng)  - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Giáo dục và Đào tạo |

**B. DANH MỤC THỦ TỤC BỊ BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

| **TT** | **Tên thủ tục hành chính** | **Văn bản quy định việc bãi bỏ** |
| --- | --- | --- |
| 01 | [Tiếp](http://csdl.thutuchanhchinh.vn/hochiminh/Pages/chitiet-tthc.aspx?ItemID=367205) nhận lưu học sinh nước ngoài diện học bổng khác và tự túc vào học tại Việt Nam | Thông tư số 30/2018/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế quản lý người nước ngoài học tập tại Việt Nam |
| 02 | Công nhận trường trung học cơ sở đạt chuẩn quốc gia | Căn cứ Thông tư số 18/2018/TTBGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học  (do thay đổi thẩm quyền tiếp nhận) |
| 03 | Công nhận trường trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia | Căn cứ Thông tư số 18/2018/TTBGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học  (do thay đổi thẩm quyền tiếp nhận) |
| 04 | Công nhận trường phổ thông có nhiều cấp học đạt chuẩn quốc gia | Căn cứ Thông tư số 18/2018/TTBGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học  (do thay đổi thẩm quyền tiếp nhận) |
| 05 | Cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng Giáo dục Mầm non | Căn cứ Thông tư số 19/2018/TTBGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học  (do thay đổi thẩm quyền tiếp nhận) |
| 06 | Cấp giấy chứng nhận chất lượng giáo dục đối với trường tiểu học | Căn cứ Thông tư số 17/2018/TTBGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học  (do thay đổi thẩm quyền tiếp nhận) |
| 07 | Cấp giấy chứng nhận chất lượng giáo dục đối với trường trung học (Bao gồm trường trung học cơ sở; trường trung học phổ thông; trường phổ thông có nhiều cấp học; trường phổ thông dân tộc nội trú cấp huyện; trường phổ thông dân tộc nội trú cấp tỉnh; trường phổ thông dân tộc nội trú trực thuộc Bộ; trường phổ thông dân tộc bán trú trường chuyên thuộc các loại hình trong hệ thống giáo dục quốc dân) | Căn cứ Thông tư số 18/2018/TTBGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học  (do thay đổi thẩm quyền tiếp nhận) |